TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 690/2017/QĐHNGĐ-ST	*Quận 11, ngày 15 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Việc hôn nhân và gia đình thụ lý 638/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Huỳnh Minh H, sinh năm 1983; địa chỉ: đường K, Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trương Thị Ngọc D, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp P, xã T, huyện S, tỉnh Tây Ninh; địa chỉ liên lạc: đường K, Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 07 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 07 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Huỳnh Minh H và bà Trương Thị Ngọc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Minh H và bà Trương Thị Ngọc D thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 102/2016, do Ủy ban nhân dân Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/9/2016 không còn giá trị).

b) Về con chung: Không có.

c) Về tài sản chung: Không có.

d) Về nợ chung: Không có.

đ) Lệ phí về hôn nhân gia đình: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), các bên thỏa thuận ông Huỳnh Minh H chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0004691 ngày 27/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; ông H đã nộp đủ.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- UBND Phường L, Quận M;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THẨM PHÁN

Lại Thị Thu Thủy